

THÔNG BÁO

V/v đăng thông tin Dự án Trung tâm đào tạo và sát hạch lái xe Ninh Hòa

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định 30/2015/NĐ-CP ngày 17/3/2015 của Chính phủ ban hành chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư;

Căn cứ văn bản số 75/TB-UBND ngày 31/01/2019 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc thông báo kết luận về dự án Trung tâm đào tạo và sát hạch lái xe Ninh Hòa;

Xét công văn số 279/SGTVT-QLVT,PTNL ngày 01/02/2019 của Sở Giao thông – Vận tải Về việc tiêu chí đối với nhà đầu tư Trung tâm đào tạo và sát hạch lái xe Ninh Hòa;

Sở Kế hoạch và Đầu tư Khánh Hòa đăng tải thông tin dự án đầu tư, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Thông tin về dự án:

- Tên dự án: Trung tâm Đào tạo và Sát hạch lái xe Ninh Hòa

- Địa điểm thực hiện dự án:

+ Thôn Quang Đông – Xã Ninh Đông – thị xã Ninh Hòa – tỉnh Khánh Hòa.

+ Diện tích khu đất phải lớn hơn 20.000 m²

- Mục tiêu dự án:

+ Đào tạo học viên lái xe mô tô, ô tô các hạng A1, B1, B2, C theo đúng chương trình đào tạo lái xe cơ giới đường bộ ban hành.

+ Bảo đảm đầy đủ cơ sở vật chất của Trung tâm sát hạch lái xe cơ giới đường bộ theo Tiêu chuẩn QCVN 40:2015/BGTVT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về Trung tâm Sát hạch cơ giới đường bộ (đào tạo và sát hạch lái xe cơ giới đường bộ) của Bộ GTVT.

- Quy mô đầu tư: Đầu tư xây dựng Trung tâm đào tạo và sát hạch lái xe cơ giới đường bộ loại II. (phải tuân thủ theo Nghị định 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016; Nghị định số 138/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 65/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe)

- Tổng vốn đầu tư dự kiến: 40.000.000.000 đồng. (Bằng chữ: Bốn mươi tỷ đồng chẵn)

2. Tiêu chí đối với nhà đầu tư:

2.1 Điều kiện chung:

- Doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật, có lĩnh vực hoạt động kinh doanh phù hợp; có kinh nghiệm và đang hoạt động đào tạo với quy mô tương đương. (đáp ứng đầy đủ các điều kiện quy định tại Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe).

- Về năng lực tài chính: Vốn chủ sở hữu sẵn sàng thực hiện lớn hơn 20% tổng mức đầu tư dự án.

- Diện tích khu đất phải lớn hơn 20.000 m²

- Ưu tiên các nhà đầu tư đã có đất (toàn quyền sử dụng khu đất).

- Xây dựng Trung tâm đào tạo và sát hạch lái xe loại 2 phải tuân thủ theo Nghị định 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016; Nghị định số 138/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, một số điều Nghị định số 65/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe; các quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 40:2015/BGTVT; Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 19/4/2017 của Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ cụ thể như sau:

2.2 Điều kiện cụ thể:

2.2.1 Đối với Cơ sở đào tạo lái xe ô tô:

a) Điều kiện chung:

Là cơ sở giáo dục nghề nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật.

b) Điều kiện về cơ sở vật chất kỹ thuật:

Hệ thống phòng học chuyên môn có đủ các phòng học sau

Cơ sở đào tạo lái xe ô tô với lưu lượng 500 học viên trở lên phải có ít nhất 02 phòng học Pháp luật giao thông đường bộ và 02 phòng học Kỹ thuật lái xe; với lưu lượng 1.000 học viên trở lên phải có ít nhất 03 phòng học Pháp luật giao thông đường bộ và 03 phòng học Kỹ thuật lái xe.

- Phòng học Pháp luật giao thông đường bộ;
- Phòng học Cấu tạo và sửa chữa thông thường;
- Phòng học Kỹ thuật lái xe;
- Phòng học Nghiệp vụ vận tải;
- Phòng học Thực tập bảo dưỡng sửa chữa;

c) Xe tập lái:

- Có đủ xe tập lái các hạng tương ứng với lưu lượng đào tạo ghi trong giấy phép đào tạo lái xe;

- Thuộc sở hữu của cơ sở đào tạo lái xe. Có thể sử dụng xe hợp đồng thời hạn từ 01 năm trở lên với số lượng không vượt quá 50% số xe sở hữu cùng hạng tương ứng của cơ sở đào tạo đối với xe tập lái các hạng B1, B2, C, D, E; xe tập lái hạng FC có thể sử dụng xe hợp đồng với thời hạn và số lượng phù hợp với nhu cầu đào tạo. Riêng xe hạng B1, B2 có số tự động được sử dụng xe hợp đồng;

- Cơ sở đào tạo lái xe ô tô có dịch vụ sát hạch lái xe được sử dụng ô tô sát hạch để dạy lái với thời gian không quá 50% thời gian sử dụng xe vào mục đích sát hạch;

- Ô tô tải sử dụng để dạy lái xe các hạng B1, B2 phải có trọng tải từ 1.000 kg trở lên với số lượng không quá 30% tổng số xe tập lái cùng hạng của cơ sở đào tạo;

- Có giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ còn hiệu lực;

- Có hệ thống phanh phụ bố trí bên ghế ngồi của giáo viên dạy thực hành lái xe, kết cấu chắc chắn, thuận tiện, an toàn, bảo đảm hiệu quả phanh trong quá trình sử dụng;

- Được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xe tập lái khi đủ điều kiện quy định

d) Sân tập lái:

- Thuộc quyền sử dụng của cơ sở đào tạo lái xe; nếu thuê sân tập lái phải có hợp đồng với thời hạn từ 05 năm trở lên và phải trong cùng mạng lưới quy hoạch cơ sở đào tạo lái xe ô tô;

- Cơ sở đào tạo lái xe ô tô có lưu lượng đào tạo 1.000 học viên trở lên phải có ít nhất 02 sân tập lái xe theo quy định;

- Sân tập lái xe ô tô phải có đủ hệ thống biển báo hiệu đường bộ, đủ tình huống các bài học theo nội dung chương trình đào tạo; kích thước các hình tập lái phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về trung tâm sát hạch lái xe cơ giới đường bộ đối với từng hạng xe tương ứng;

- Diện tích tối thiểu của sân tập lái: Hạng B1 và B2 là 8.000 m²; hạng B1, B2 và C là 10.000 m²;

đ) Điều kiện về giáo viên dạy lái xe ô tô:

Điều kiện chung:

- Có đội ngũ giáo viên đáp ứng tiêu chuẩn đối với nhà giáo dạy trình độ sơ cấp quy định tại khoản 4 Điều 53 Luật giáo dục nghề nghiệp;

- Đáp ứng tiêu chuẩn nghiệp vụ sư phạm theo quy định;

- Số lượng giáo viên cơ hữu phải đảm bảo 50% trên tổng số giáo viên của cơ sở đào tạo.

Điều kiện giáo viên dạy lý thuyết:

- Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên một trong các chuyên ngành luật, công nghệ ô tô, công nghệ kỹ thuật ô tô, lắp ráp ô tô hoặc các ngành nghề khác có nội dung đào tạo chuyên ngành ô tô chiếm 30% trở lên;

Trình độ A về tin học trở lên;

Giáo viên dạy môn Kỹ thuật lái xe phải có giấy phép lái xe tương ứng hạng xe đào tạo trở lên.

Điều kiện giáo viên dạy thực hành:

Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên hoặc có chứng chỉ kỹ năng nghề để dạy trình độ sơ cấp;

Giáo viên dạy lái xe ô tô phải có giấy phép lái xe hạng tương ứng hoặc cao hơn hạng xe đào tạo, nhưng không thấp hơn hạng B2;

Giáo viên dạy các hạng B1, B2 phải có giấy phép lái xe đủ thời gian từ 03 năm trở lên, kể từ ngày được cấp; giáo viên dạy các hạng C, D, E và F phải có giấy phép lái xe đủ thời gian từ 05 năm trở lên, kể từ ngày được cấp;

Đã qua tập huấn về nghiệp vụ dạy thực hành lái xe theo chương trình do cơ quan có thẩm quyền ban hành và được cấp giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe.

2.2.2 Đối với Trung tâm sát hạch lái xe loại 2:

a) Yêu cầu chung:

- Trung tâm phải có đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật đáp ứng yêu cầu sát hạch lái xe theo nội dung và quy trình sát hạch lái xe được Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT, được đặt ở nơi có đường giao thông thuận tiện, có điều kiện về cung cấp điện, nước, thoát nước, thông tin liên lạc, không bị nhiễu loạn điện từ ảnh hưởng đến các thiết bị báo lỗi và chấm điểm lắp đặt tại Trung tâm.

- Trung tâm loại 2 có diện tích không nhỏ hơn 20.000 m², có đủ các hạng mục công trình cơ bản như: sân sát hạch, nhà điều hành và các công trình phụ trợ, có quăng đường xe chạy trong sân sát hạch không nhỏ hơn 0,8 km, có kích thước phù hợp để bố trí đủ các bài sát hạch lái xe.

- Trung tâm phải có đủ phương tiện, thiết bị, lực lượng lao động thu gom, lưu giữ rác thải sinh hoạt theo quy định; trồng cây xanh xung quanh sân sát hạch hoặc có biện pháp giảm thiểu ảnh hưởng của tiếng ồn, bụi và khí xả từ xe cơ giới dùng để sát hạch; niêm yết quy định về giữ gìn vệ sinh môi trường ở nơi công cộng.

- Trung tâm phải xây dựng, lắp đặt và duy trì tình trạng kỹ thuật của hệ thống chống sét và các trang thiết bị phòng, chống cháy nổ theo quy định, được cơ quan có thẩm quyền chứng nhận đảm bảo an toàn, phải trang bị máy phát điện dự phòng có thể tự động phát điện trong khoảng thời gian không quá 10 phút, kể từ khi mất nguồn điện lưới với công suất tối thiểu 10 kVA đối với Trung tâm loại 3 và 20 kVA đối với Trung tâm loại 1 hoặc loại 2.

- Trung tâm phải trang bị các thiết bị hỗ trợ sau:

+ Bộ đàm thông tin nội bộ: tối thiểu 04 bộ đối với Trung tâm loại 2.

+ Hệ thống âm thanh: tối thiểu 01 bộ loa phóng thanh để thông báo công khai kết quả, lỗi trừ điểm của người dự sát hạch.

+ Hệ thống màn hình hiển thị đối với Trung tâm loại 2: có ít nhất 05 màn

hình loại 32 inch trở lên, trong đó, phải bố trí 01 màn hình tại phòng Hội đồng sát hạch để giám sát phòng sát hạch lý thuyết, 04 màn hình tại phòng chờ sát hạch để hiển thị kết quả sát hạch lý thuyết, kết quả sát hạch lái xe trong hình, kết quả sát hạch lái xe trên đường và giám sát phòng sát hạch lý thuyết.

+ Camera lắp tại phòng sát hạch lý thuyết, có số điểm ảnh tối thiểu 0,3 mega pixels, độ phân dải tối thiểu 320x240, định dạng hình ảnh JPEG, tiêu cự tối thiểu 2,8 mm, góc quan sát tối thiểu 90°, độ sáng tối thiểu 5 Lux, tầm nhìn trong đêm tối thiểu 3 m, có nối với màn hình hiển thị và thiết bị lưu trữ hình ảnh tối thiểu 40 giờ.

b) Yêu cầu kỹ thuật đối với Trung tâm sát hạch loại 2:

- Sân sát hạch: Là nơi bố trí đủ hình của các bài sát hạch lái xe theo quy định;

- Bố trí mặt bằng: Sân sát hạch phải được bố trí trên một thửa đất hoặc nhiều thửa đất liền kề, được chia thành các khu vực riêng biệt, gồm: sân sát hạch lái xe hạng A1, A2, A3 và A4 ; sân sát hạch lái xe hạng B1, B2, và C.

- Sân sát hạch phải đảm bảo để các xe ô tô sát hạch chỉ tiến về phía trước theo làn đường thuận chiều, không rẽ cắt ngang các làn đường khác (trừ ngã tư có đèn tín hiệu điều khiển giao thông), không vi phạm vạch phân làn trên đường khi chuyển hướng và không được lặp lại quãng đường đã tiến về phía trước.

- Diện tích sân sát hạch: Trung tâm loại 2 không nhỏ hơn 18.000 m².

- Làn đường trong sân sát hạch có chiều rộng tối thiểu 3,5 m; làn đường và hình sát hạch được thảm bê tông nhựa hoặc bê tông xi măng, bảo đảm chất lượng bề mặt như sau:

+ Đối với mặt làn đường và hình sát hạch thảm bê tông nhựa: Thông số mô đun đàn hồi yêu cầu tối thiểu là 110 Mpa;

+ Đối với mặt làn đường và hình sát hạch thảm bê tông xi măng: Cường độ chịu nén yêu cầu tối thiểu là 30 Mpa

+ Trong sân sát hạch phải bố trí hệ thống thoát nước đảm bảo làn đường và hình sát hạch không bị đọng nước khi trời mưa.

- Đèn tín hiệu giao thông, biển báo hiệu đường bộ, vạch tín hiệu giao thông trên mặt đường trong sân sát hạch phải bố trí đầy đủ, đúng quy cách, kiểu loại quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 41: 2015/BGTVT “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu

- Vạch giới hạn hình các bài sát hạch có chiều rộng 0,1 m, cách bó vỉa hình sát hạch tối thiểu 0,1 m.

- Bó vỉa hình sát hạch có chiều cao tối thiểu 0,15 m (trừ hình sát hạch lái xe hạng A1, A2). Cọc chuẩn trong sân sát hạch được sơn hai màu trắng và đỏ, mỗi khoang sơn dài 0,15 m, đường kính từ 20 mm đến 25 mm có chiều cao 1,6 m.

c) Hình của bài sát hạch lái xe các hạng và sơ đồ và thông số kích thước theo đúng QCVN 40:2015/BGTVT

d) Xe cơ giới dùng để sát hạch phải đủ số lượng và kích thước theo quy định

e) Nhà điều hành sát hạch Trung tâm loại 2 tối thiểu 200 m²

f) Các phòng chức năng có 5 phòng: Phòng chờ sát hạch, phòng hướng dẫn sát hạch, phòng sát hạch lý thuyết, phòng điều hành thiết bị chấm điểm thực hành lái xe trong hình, phòng Hội đồng sát hạch.

g) Phòng Giám đốc Trung tâm, Phòng Phó Giám đốc Trung tâm, phòng hành chính tổng hợp và các công trình phụ trợ khác

3. Hình thức đăng tin và đăng ký thực hiện dự án:

- Thông tin dự án được đăng trên trang web đấu thầu của Bộ KHĐT, Cổng thông tin điện tử của tỉnh và trang web của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Thời gian đăng thông tin là 30 ngày. (áp dụng thời gian tối thiểu để nhà đầu tư đăng ký đầu tư tại khoản 4, Điều 6 Nghị định 30/2015/NĐ-CP ngày 17/3/2015)

- Các nhà đầu tư nếu có nguyện vọng tham gia đầu tư dự án, nộp hồ sơ đăng ký đầu tư tại bộ phận một cửa của Sở Kế hoạch và Đầu tư, địa chỉ số 1 Trần Phú – thành phố Nha Trang – tỉnh Khánh Hòa.

Sở Kế hoạch và Đầu tư Khánh Hòa thông báo đến các tổ chức, cá nhân có nguyện vọng đầu tư biết để tham gia đăng ký đầu tư./.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nơi nhận:

- Cổng TT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, SKHĐT .